TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 336/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Phương Tr, sinh năm 1987.
- Anh Nguyễn Quốc Kh, sinh năm 1990.

Cùng HKTT và trú tại: ấp TTh, xã Đ, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương Tr và anh Nguyễn Quốc Kh thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Tr và anh Kh thỏa thuận để chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thiên H, sinh ngày 16/10/2014 và Nguyễn Ngọc Huyền Tr, sinh ngày 16/7/2016, anh Kh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng cho 01 con từ ngày 01/6/2019 đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[4] Về nợ chung: chị Tr và anh Kh trình bày không có nên không đặt ra xem xét.

[5] Về lệ phí: chị Tr và anh Kh đã thỏa thuận và thống nhất chị Tr là người chịu 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương Tr và anh Nguyễn Quốc Kh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thiên H, sinh ngày 16/10/2014 và Nguyễn Ngọc Huyền Tr, sinh ngày 16/7/2016 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Nguyễn Quốc Kh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) cho 01 con từ ngày 01/6/2019 đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Quốc Kh được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày chị Tr có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền trên, nếu anh Kh chậm thi hành án thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Phương Tr có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ từ 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) là tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm mà chị Tr đã nộp theo biên lai thu số 0006647 ngày 07/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Đ (GCNKH số 46, ngày 08/5/2014);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

Lê Hữu Phúc